

	- Chỉ tính nét trẻ em	- Ngoan ngoãn, lẽ phép, ngây thơ, hiền lành...
	- Tình cảm hoặc sự chăm sóc của người lớn đối với trẻ em	- Thương yêu, yêu quý, quan tâm, nâng đỡ, chăm sóc, nâng niu, chăm chút...
Bài 2:	Bài 2:	
- Y/c 1 HS nêu yêu cầu bài tập.	2 HS nêu yêu cầu BT2.	
- Gọi 1 HS lên bảng làm mẫu bài 2a.	1 HS lên bảng làm mẫu câu a.	
- Gọi 2 HS lên bảng gạch chân 1 gạch dưới bộ phận trả lời câu hỏi: “Ai? (cái gì, con gì)”	- Cả lớp đọc thầm bài tập và làm bài vào vở.	
- Gạch 2 gạch dưới bộ phận câu trả lời câu hỏi “Là gì?”	2 HS lên bảng lên bảng sửa bài.	
- Yêu cầu cả lớp làm vào VBT.		
- GV theo dõi nhận xét.		
- GV chốt lại lời giải đúng.		
Bài 3:		
- Yêu cầu 1 HS nêu yêu cầu BT.	Ai (cái gì, con gì)?	
- Đặt câu hỏi cho câu c.	Là gì?	
- GV giải thích vì sao Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh mang tên Bác Hồ.	a) Thiếu nhi	là măng ...nước
- Giáo dục lòng biết ơn Bác Hồ.	b) Chúng em	là H S tiểu học
- Yêu cầu cả lớp đọc thầm.	c) Chích bông	là bạn ...trẻ em
- Y/c HS thực hiện vào giấy nháp.		
- Gọi HS nối tiếp nhau đọc câu hỏi vừa đặt cho bộ phận in đậm.	Bài 3:	
- GV theo dõi và nhận xét.	1 HS nêu yêu cầu bài tập.	
	HS lắng nghe.	
	HS lắng nghe.	
	Cả lớp đọc thầm BT3.	
	HS làm vào nháp.	
	Nối tiếp nhau đọc các câu hỏi.	
	Cái gì là hình ảnh quen thuộc của làng quê Việt Nam - Ai là những chủ nhân tương lai của đất nước?	
	Đội thiếu niên tiền phong HCM là ai?	
	Lớp nhận xét ý bạn.	
	HS lắng nghe về nhà thực hiện.	

Thủ công THỰC HÀNH GỌI Ý SÁNG TẠO

TCT:2

I. Mục tiêu:

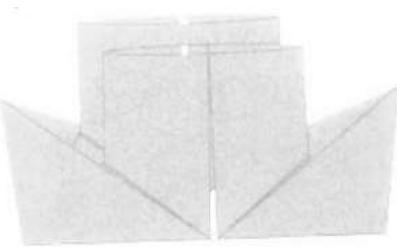
- HS biết cách gấp tàu thủy hai ống khói.
- Gấp được tàu thủy hai ống khói theo quy trình kĩ thuật.
- Yêu thích gấp hình.

II. Đồ dùng học tập:

- Một chiếc tàu thủy có hai ống khói đã gấp sẵn.
- Tranh quy trình gấp tàu thủy hai ống khói.

- Giấy nháp, giấy thủ công, bút màu, kéo thủ công.

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Ôn định: 2. Ktbc: <ul style="list-style-type: none"> - GV kiểm tra dụng cụ học tập của HS. - GV nhận xét đánh giá. 3. Bài mới: <i>a) Giới thiệu bài: ghi bảng.</i> <ul style="list-style-type: none"> - Bài học hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu về cách gấp tàu thủy hai ống khói. b) Khai thác: HD 1: <ul style="list-style-type: none"> - H/dẫn quan sát và nhận xét: - Cho quan sát mẫu 1 chiếc tàu thủy hai ống khói đã được gấp sẵn và hỏi: + <i>Tàu thủy hai ống khói này có đặc điểm và hình dạng như thế nào?</i> - GV giới thiệu về tàu thủy thật so với tàu thủy gấp bằng giấy. - Gọi 1HS lên mở chiếc tàu thủy trở về tờ giấy vuông ban đầu. HD 2: Bước 1: - Chọn và gấp cắt tờ giấy hình vuông. Gọi 1 HS lên bảng thực hiện cắt gấp theo mẫu đã học ở lớp 2. Bước 2: - Hướng dẫn HS gấp. Lần lượt hướng dẫn HS cách gấp tờ giấy hình vuông thành 4 phần bằng nhau theo các bước (h.2 SGK). Bước 3: - Lần lượt hướng dẫn HS cách gấp thành chiếc tàu thủy 2 ống khói qua các bước như trong hình 3,4,5,6,7 và 8 trong SGK. - GV gọi 1-2 HS nhắc lại các bước gấp tàu thủy 2 ống khói. - GV cho HS quan sát các thao tác. - GV cho HS tập gấp bằng giấy. 4. Củng cố: - Y/c HS nhắc lại nội dung bài học. - GV nhận xét và đánh giá tiết học.	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát. <ul style="list-style-type: none"> - Các tổ trưởng báo cáo về sự chuẩn bị của các tổ viên trong tổ mình. <ul style="list-style-type: none"> - Lớp theo dõi giới thiệu bài. 2 HS nhắc lại.  <ul style="list-style-type: none"> - HS tiến hành quan sát mẫu và nhận xét theo hướng dẫn của GV. + <i>Có đặc điểm giống nhau ở phần giữa tàu. Mỗi bên thành tàu có 2 hình tam giác giống nhau, mũi tàu thẳng đứng.</i> - Lắng nghe GV để nắm được sự khác biệt giữa tàu thủy thật và tàu thủy gấp bằng giấy. 1 HS lên bảng mở tàu thủy đã gấp ra. <ul style="list-style-type: none"> 1 HS lên bảng gấp, lớp theo dõi. <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát GV hướng dẫn cách gấp tờ giấy hình vuông thành 4 phần bằng nhau qua từng bước như hình minh họa trong SGK. - Quan sát tiếp GV hướng dẫn để nắm được cách gấp như trong hình 3,4,5,6, 7 và 8 để có được 1 tàu thủy hai ống khói. 2 HS nhắc lại. <ul style="list-style-type: none"> - HS theo dõi GV làm mẫu. - HS tập gấp bằng giấy. <ul style="list-style-type: none"> 2 HS nhắc lại cách gấp. - HS lắng nghe.

5. Dặn dò:	- Dặn HS về nhà làm lại và chuẩn bị tiết sau thực hành.	- HS về nhà làm lại. Chuẩn bị dụng cụ đầy đủ để tiết sau thực hành.
-------------------	---	---

TỰ NHIÊN XÃ HỘI: VỆ SINH HÔ HẤP

TCT:4

I. Mục tiêu:

- Nêu được những việc nên làm và không nên làm để giữ vệ sinh cơ quan hô hấp
- Giáo dục các em biết ích lợi của việc tập thể dục buổi sáng và biết giữ sạch mũi miệng.

* GDMT:

- Biết một số hoạt động của con người đã gây ô nhiễm bầu không khí, có hại đối với cơ quan hô hấp.
 - HS biết một số việc làm có lợi, có hại cho sức khỏe.
- * KNS: - Tư duy phê phán. - Kỹ năng làm chủ bản thân. - Kỹ năng giao tiếp.

II. Đồ dùng dạy học: - Các hình trong SGK

III. Hoạt động dạy - học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Ôn định:	- HS hát.
2. Kiểm tra bài cũ:	2 HS trả lời câu hỏi: - Thở không khí trong lành có lợi gì? - Thở không khí có khói bụi có hại gì? - Lớp theo dõi vài HS nhắc lại tựa bài
3. Bài mới: <i>a) Giới thiệu bài:</i> Ghi bảng <i>b) Khai thác:</i> Hoạt động 1: <i>Bước 1:</i> Làm việc theo nhóm. - Tổ chức cho HS thảo luận nhóm, các nhóm quan sát h. 1, 2, 3 SGK trả lời câu hỏi: + <i>Hãy cho biết ích lợi việc thở sâu vào buổi sáng?</i> + <i>Hàng ngày em nên làm gì để giữ sạch mũi họng?</i> <i>Bước 2:</i> Làm việc cả lớp. - Y/c đại diện nhóm trả lời 1 câu hỏi. - GV theo dõi nhận xét và bổ sung. - Nhắc HS có thói quen tập thể dục buổi sáng và có ý thức giữ vệ sinh mũi họng. Hoạt động 2: - KNS: Tư duy phê phán, giao tiếp. <i>Bước 1:</i> Làm việc theo cặp. - Làm việc với sách SGK. - Y/c từng cặp HS mở SGK quan sát các hình tr.9, lần lượt bạn hỏi bạn trả lời.	- Tiến hành thực hiện chia nhóm, thảo luận và báo cáo kết quả. - Đại diện trả lời. + <i>Thở sâu vào buổi sáng có lợi cho sức khỏe vì có không khí trong lành, ít khói bụi... Cơ thể được vận động để mạch máu lưu thông...</i> + <i>Ta cần lau sạch mũi và súc miệng bằng nước muối để giữ vệ sinh cơ quan hô hấp.</i> - HS lắng nghe.
	- Q.sát hình tr.9 nêu nội dung của bức tranh: nói cho nhau nghe về những việc

<ul style="list-style-type: none"> + Bạn hãy chỉ vào hình và nói tên các việc nên làm và không nên làm để bảo vệ và giữ vệ sinh hô hấp? - Hướng dẫn giúp HS đặt thêm câu hỏi. + Hình này vẽ gì? Việc làm của các bạn trong hình có lợi hay có hại đối với đường hô hấp? Tại sao? <p>Bước 2: - Làm việc cả lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 2-3 cặp HS lên hỏi đáp trước lớp. - Y/c chỉ và phân tích một bức tranh. - Theo dõi sửa chữa bổ sung và khen cặp nào có câu hỏi sáng tạo. * Yêu cầu HS cả lớp liên hệ thực tế: + Kể ra những việc nên làm và có thể làm được để bảo vệ và giữ vệ sinh cơ quan hô hấp? + Nếu những việc làm để giữ cho bầu không khí trong lành xung quanh nhà ở. * GV kết luận. <p>4. Củng cố:</p> <ul style="list-style-type: none"> - KNS: <i>Làm chủ bản thân.</i> - Cho HS liên hệ với cuộc sống hàng ngày. <p>5. Dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dặn về nhà học và chuẩn bị bài mới. 	<ul style="list-style-type: none"> nên / không nên làm đối với cơ quan hô hấp. - Lên bảng chỉ và phân tích một bức tranh. - Lần lượt kể ra một số việc làm nhằm bảo vệ và giữ vệ sinh cơ quan hô hấp và giữ cho bầu không khí trong lành. - HS tự do phát biểu. <ul style="list-style-type: none"> - HS nêu bài học SGK. <ul style="list-style-type: none"> - Về nhà áp dụng những điều đã học vào cuộc sống hàng ngày. - Về học và chuẩn bị trước bài mới.
---	--

Chính tả (nghe viết) CÔ GIÁO TÍ HON

TCT: 4

I. Mục tiêu:

- Nghe – Viết đúng bài chính tả ; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.
- Làm đúng BT(2) a/b hoặc BTCT phương ngữ do GV soạn.

II. Đồ dùng dạy học:

- Nội dung BT2b chép sẵn vào bảng phụ.

III. Hoạt động dạy - học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Ôn định:	- HS hát.
2. Kiểm tra bài cũ:	2 HS lên bảng viết, cả lớp viết bảng con các từ: <i>Nguệch ngoạc, khuỷu tay, vắng mặt, nói vắn tắt, cố gắng, gắn bó.</i>
<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu viết các từ ngữ HS thường hay viết sai ở tiết trước. - Nhận xét đánh giá phần bài cũ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe GV giới thiệu bài. - HS nhắc lại đầu bài.
3. Bài mới:a) Giới thiệu bài.	
b) Hướng dẫn nghe - viết:	
<ul style="list-style-type: none"> - Đọc đoạn văn (1 lần). - Yêu cầu 1 HS đọc lại. - Cả lớp đọc thầm để nắm nội dung đoạn văn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp theo dõi GV đọc bài. - 1 HS đọc lại bài. - Cả lớp đọc thầm tìm hiểu nội dung bài.
+ Đoạn văn có mấy câu?	

<ul style="list-style-type: none"> + Chữ đầu câu viết như thế nào? + Chữ đầu đoạn viết như thế nào ? + Tìm tên riêng trong đoạn văn? Cần viết như thế nào? - Yêu cầu lấy bảng con và viết các tiếng khó. - GV nhận xét đánh giá. - Đọc cho HS viết vào vở. - Đọc lại để HS tự bắt lỗi và ghi số lỗi ra ngoài lề vở. - GV nhận xét và đánh giá bài làm của HS <p>c) Hướng dẫn làm bài tập:</p> <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Y/c HS nêu yêu cầu của bài tập. - Treo bảng phụ đã chép sẵn BT2b lên. - Giúp HS hiểu yêu cầu. - Yêu cầu 1 HS lên bảng làm mẫu. - Cả lớp cùng thực hiện vào vở. - Gọi HS nhận xét chéo nhóm. - GV nhận xét đánh giá. <p>4. Củng cố:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhắc lại các yêu cầu khi viết chính tả. - Nhận xét đánh giá tiết học. <p>5. Dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dặn HS về nhà học bài, làm bài và chuẩn bị bài mới. 	<ul style="list-style-type: none"> + Đoạn văn có 5 câu. + Viết hoa chữ cái đầu. + Ta phải viết hoa chữ cái đầu, đầu đoạn văn viết lùi vào một chữ. + Tên riêng Bé - bạn đóng vai cô giáo - phải viết hoa. - Lớp nêu ra một số tiếng khó và thực hiện viết vào bảng con. - Cả lớp nghe và viết bài thơ vào vở. - Nghe và tự sửa lỗi bằng bút chì. - HS lắng nghe. <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> 2 HS nêu yêu cầu của bài tập. 1 HS lên bảng làm mẫu. - Cả lớp thực hiện vào vở. - HS lắng nghe. 2 HS nhắc lại các yêu cầu khi viết chính tả. - HS về nhà học bài, làm bài và chuẩn bị bài mới.
---	---

Toán OÂN TAÄP CAÙC BAÛNG CHIA

TCT: 9

I. Mục tiêu:

- Giúp HS: Ôn tập các bảng chia (cho 2, 3, 4, 5.)
- Biết tính nhẩm thương các số tròn trăm khi chia cho 2, 3, 4. (phép chia hết).
- Bài tập cần làm: Bài 1, 2, 3.
- Rèn kỹ năng thực hiện tính chia, kỹ năng giải toán.
- Giáo dục cẩn thận, tự giác chính xác.

II. Đồ dùng dạy học: - Bảng phụ.

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Ôn định:	- HS hát.
2. Ktbc:	
- Kiểm tra lại bài 2: $5 \times 5 + 18 ; \quad 5 \times 7 - 26 ; \quad 2 \times 2 \times 9$	3 HS lên bảng làm. Lớp nhận xét.
- GV nhận xét đánh giá phần bài cũ.	
3. Bài mới: - Giới thiệu bài. Hoạt động 3: Bài tập. Bài 1: - Cho HS tính nhẩm, nêu tiếp nối.	- HS nhắc lại đầu bài. Bài 1: - HS nêu nối tiếp kết quả